

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp vật tư bảo cháy theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán mua sắm: Cung cấp vật tư bảo cháy năm 2023
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4. Loại hợp đồng: Trọn gói
5. Địa điểm thực hiện: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 6 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 10 giờ, ngày 21/02/2023
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Quản trị tòa nhà (hầm 2 khu A) Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM

Người liên hệ: Anh Dũng      Số điện thoại: 028.39525150

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu tại các đơn vị, cơ sở y tế (nếu có);
- + Catalogue của hàng hóa và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác (nếu có).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J16-195-dtthuy) (3).

K. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Tấn

**PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT**  
(Đính kèm Công văn số ...../BVĐHYD-QTTN ngày ..... tháng .... năm 2023)

| Stt | Tên danh mục               | Yêu cầu kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | ĐVT | Số lượng |
|-----|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|
| 1   | Đầu báo khói địa chỉ       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệt độ làm việc: 0°C đến 50°C</li> <li>- Độ ẩm làm việc: 10% - 93%</li> <li>- Điện áp: 15 VDC - 32 VDC</li> <li>- Dòng điện ở chế độ chờ: <math>\leq 300 \mu A</math> @ 24 VDC</li> <li>- Dòng điện cực đại: <math>\leq 6.5 \text{ mA}</math> @ 24 VDC</li> <li>- Lắp được vào đế B501</li> <li>- Hệ đầu báo địa chỉ</li> <li>- Tương thích với hệ thống Notifier by Honeywell</li> </ul>                                                            | Cái | 84       |
| 2   | Đầu báo nhiệt địa chỉ      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệt độ làm việc: -20°C đến 38°C</li> <li>- Độ gia tăng nhiệt cảnh báo: 8.3°C (15°F) phút</li> <li>- Độ ẩm làm việc: 10% - 93%</li> <li>- Điện áp: 15 VDC - 32 VDC</li> <li>- Dòng điện ở chế độ chờ: <math>\leq 300 \mu A</math> @ 24 VDC</li> <li>- Dòng điện cực đại: <math>\leq 6.5 \text{ mA}</math> @ 24 VDC</li> <li>- Lắp được vào đế B501</li> <li>- Hệ đầu báo địa chỉ</li> <li>- Tương thích với hệ thống Notifier by Honeywell</li> </ul> | Cái | 22       |
| 3   | Module giám sát chuông đèn | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệt độ làm việc: 0°C đến 49°C</li> <li>- Điện áp: 15 VDC – 32 VDC</li> <li>- Dòng cực đại: <math>\leq 6.5 \text{ mA}</math> (LED sáng)</li> <li>- Dòng hoạt động trung bình: <math>\leq 485 \mu A</math></li> <li>- Độ ẩm làm việc: 10% - 93%</li> <li>- Tương thích với hệ thống Notifier by Honeywell</li> </ul>                                                                                                                                   | Cái | 3        |
| 4   | Module giám sát điện thoại | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệt độ làm việc: 0°C đến 49°C</li> <li>- Điện áp: 15 VDC – 32 VDC</li> <li>- Dòng cực đại: <math>\leq 7.5 \text{ mA}</math> (LED sáng)</li> <li>- Dòng hoạt động trung bình: 7.5 mA</li> <li>- Độ ẩm làm việc: 10% - 93%</li> <li>- Tương thích với hệ thống Notifier by Honeywell</li> </ul>                                                                                                                                                        | Cái | 2        |

0 Y  
 BỆNH  
 HỌC  
 P. HỒ C  
 được

| Stt | Tên danh mục              | Yêu cầu kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | ĐVT | Số lượng |
|-----|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|
| 5   | Module giám sát 2 địa chỉ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệt độ làm việc: 0°C đến 49°C</li> <li>- Điện áp: 15 VDC – 32 VDC</li> <li>- Dòng cực đại: ≤ 6.4 mA (LED sáng)</li> <li>- Dòng hoạt động trung bình: 750 μA</li> <li>- Cho phép giám sát 2 địa chỉ</li> <li>- Độ ẩm làm việc: 10% - 93%</li> <li>- Tương thích với hệ thống Notifier by Honeywell</li> </ul> | Cái | 3        |
| 6   | Đèn báo                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện áp: 16 VDC - 33 VDC</li> <li>- Tần số nháy sáng: 1 nhíp/giây</li> <li>- Độ sáng: cho phép chọn lựa 15 cd - 115 cd</li> <li>- Hệ đèn chớp báo cháy địa chỉ</li> </ul>                                                                                                                                      | Cái | 2        |
| 7   | Chuông và đèn báo         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện áp: 16 VDC- 33 VDC</li> <li>- Tần số nháy sáng: 1 nhíp/giây</li> <li>- Độ sáng: cho phép chọn lựa 15 cd - 115 cd</li> <li>- Cường độ âm thanh: ≥ 82 dBA</li> <li>- Hệ đèn còi báo cháy</li> </ul>                                                                                                         | Cái | 1        |
| 8   | Chuông                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện áp: 16 VDC - 33 VDC</li> <li>- Cường độ âm thanh: ≥ 82 dBA</li> <li>- Hệ chuông báo cháy</li> </ul>                                                                                                                                                                                                       | Cái | 2        |

**Yêu cầu khác:** Các thiết bị báo cháy phải được kiểm định theo quy định

[illegible]

| TT | Tên danh mục<br>mời chào giá  | Đặc tính kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                          | Đơn vị<br>tính | Số lượng | Tên hàng<br>hóa | Model,<br>mã hàng | Đặc tính kỹ<br>thuật | Nhà sản<br>xuất | Nước sản<br>xuất | Quy cách<br>đóng gói | Đơn vị<br>tính | Số lượng có<br>khả năng<br>cung ứng | Đơn giá (có<br>VAT) (VND) | Thành tiền có<br>VAT (VND) | Thông tin người<br>liên hệ (tên, số<br>điện thoại, email) |
|----|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|-----------------|-------------------|----------------------|-----------------|------------------|----------------------|----------------|-------------------------------------|---------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------|
| 4  | Module giám sát<br>điện thoại | - Nhiệt độ làm việc: 0°C đến 49°C<br>- Điện áp: 15 VDC – 32 VDC<br>- Dòng cực đại: ≤ 7.5 mA (LED<br>sáng)<br>- Dòng hoạt động trung bình: 7.5 mA<br>- Độ ẩm làm việc: 10% - 93%<br>- Tương thích với hệ thống Notifier<br>by Honeywell                                     | Cái            | 2        |                 |                   |                      |                 |                  |                      |                |                                     |                           |                            |                                                           |
| 5  | Module giám sát<br>2 địa chỉ  | - Nhiệt độ làm việc: 0°C đến 49°C<br>- Điện áp: 15 VDC – 32 VDC<br>- Dòng cực đại: ≤ 6.4 mA (LED<br>sáng)<br>- Dòng hoạt động trung bình: 750<br>µA<br>- Cho phép giám sát 2 địa chỉ<br>- Độ ẩm làm việc: 10% - 93%<br>- Tương thích với hệ thống Notifier<br>by Honeywell | Cái            | 3        |                 |                   |                      |                 |                  |                      |                |                                     |                           |                            |                                                           |
| 6  | Đèn báo                       | - Điện áp: 16 VDC - 33 VDC<br>- Tần số nháy sáng: 1 nhịp/giây<br>- Độ sáng: cho phép chọn lựa 15 cd -<br>115 cd<br>- Hệ đèn chớp báo cháy địa chỉ                                                                                                                          | Cái            | 2        |                 |                   |                      |                 |                  |                      |                |                                     |                           |                            |                                                           |
| 7  | Chuông và đèn<br>báo          | - Điện áp: 16 VDC - 33 VDC<br>- Tần số nháy sáng: 1 nhịp/giây<br>- Độ sáng: cho phép chọn lựa 15 cd -<br>115 cd<br>- Cường độ âm thanh: ≥ 82 dBA<br>- Hệ đèn còi báo cháy                                                                                                  | Cái            | 1        |                 |                   |                      |                 |                  |                      |                |                                     |                           |                            |                                                           |
| 8  | Chuông                        | - Điện áp: 16 VDC - 33 VDC<br>- Cường độ âm thanh: ≥ 82 dBA<br>- Hệ chuông báo cháy                                                                                                                                                                                        | Cái            | 2        |                 |                   |                      |                 |                  |                      |                |                                     |                           |                            |                                                           |

Yêu cầu khác: Các thiết bị báo cháy phải được kiểm định theo quy định

**CÔNG TY:** .....

**ĐỊA CHỈ:** .....

**SỐ ĐIỆN THOẠI:** .....

## BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số ...../BVĐHYD-.... của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

| TT | TT trong danh mục mời chào giá | Tên hàng hóa | Tên thương mại | Đặc tính kỹ thuật | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | Quy cách đóng gói | ĐVT | Số lượng (có khả năng cung ứng) | Đơn giá | Ghi chú |
|----|--------------------------------|--------------|----------------|-------------------|--------------|---------------|-------------------|-----|---------------------------------|---------|---------|
|    |                                |              |                |                   |              |               |                   |     |                                 |         |         |
|    |                                |              |                |                   |              |               |                   |     |                                 |         |         |
|    |                                |              |                |                   |              |               |                   |     |                                 |         |         |
|    |                                |              |                |                   |              |               |                   |     |                                 |         |         |

❖ **Yêu cầu báo giá:**

- Báo giá này có hiệu lực .....<sup>(1)</sup> ngày kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.

---

<sup>1</sup>: khuyến cáo tối thiểu 06 tháng kể từ ngày chào giá.

- Các yêu cầu khác: .....

Ngày ... tháng .... năm ....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

(Ký tên và đóng dấu)

